

Số: 13 /2022/QĐST- HNGĐ

M L, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 282/ 2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị **Lê Thị T**, sinh năm 1987

HKTT: thôn Ph, xã T, huyện M L, Hà Nội

Bị đơn: anh **Trần Huy Gi**, sinh năm 1983

HKTT: thôn Ph, xã T, huyện M L, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Huy Gi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị T và anh Gi xác nhận có hai con chung tên Trần Mạnh D sinh ngày 30/10/2009 và Trần Khánh L sinh ngày 16/10/2011.

Ly hôn anh Gi trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Mạnh D và Khánh L cho đến khi các con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị T vì anh Gi không yêu cầu. Chị T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị T tự nguyện nộp toàn bộ số 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020290 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L, hoàn trả lại chị T số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM

.